TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 134/2017/QĐST-KDTM	*Gò Vấp, ngày 11 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 13/2016/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ
Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Nhựt Q, trú tại: Đường A, Phường D, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số: 2676/QĐ-DAB ngày 20 tháng 10 năm 2015)

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C
Địa chỉ: Đường E, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, trú tại: Đường E, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Trần Văn T1, sinh năm: 1961
Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm: 1962
Cùng địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước
Ông Võ Minh Đ, sinh năm: 1980
Địa chỉ: Đường G, Phường H, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thanh T, trú tại: Đường E, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền của ông Võ Minh Đ (Văn bản ủy quyền số công chứng: 006122 ngày 16 tháng 11 năm 2017)

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc 3.800.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 01/12/2017 là 3.970.347.500 đồng, tổng cộng: 7.770.347.500 (Bảy tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu, ba trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm) đồng, trả trong thời hạn 06 tháng, hạn cuối trả là ngày 01/6/2018 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Khi Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có trách nhiệm trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số: H.0139/NT-TC được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 – tỉnh Bình Phước ngày 29 tháng 6 năm 2011, số công chứng: 4026 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số: H.0140/NT-TC được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 – tỉnh Bình Phước ngày 29 tháng 6 năm 2011, số công chứng: 4027.

Nếu đến hạn trả nợ mà Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C không trả đúng như cam kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số: H.0139/NT-TC được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 – tỉnh Bình Phước ngày 29 tháng 6 năm 2011, số công chứng: 4026 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số: H.0140/NT-TC được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 – tỉnh Bình Phước ngày 29 tháng 6 năm 2011, số công chứng: 4027 để thu hồi nợ bao gồm:

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 138952 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 31 tháng 8 năm 2006, người sử dụng đất là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thanh M (Đã được cấp đổi mới là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước, thửa đất số: 18, tờ bản đồ số: 58 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 775812, số vào sổ cấp GCN: CH-02910 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 11 năm 2015, người sử dụng đất là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thanh M).

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 948417 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 14 tháng 12 năm 2006, người sử dụng đất là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thanh M (Đã được cấp đổi mới là quyền sử dụng đất

tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước, thửa đất số: 11, tờ bản đồ số: 58 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 775864, số vào sổ cấp GCN: CH – 03281 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2015, người sử dụng đất là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thanh M).

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 691200 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 04 tháng 3 năm 2005, người sử dụng đất là hộ bà Nguyễn Thị Thanh M (Đã được cấp đổi mới là quyền sử dụng đất tọa lạc tại khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước, thửa đất số: 85, tờ bản đồ số: 25 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 648185, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H-02813 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 15 tháng 01 năm 2009, người sử dụng đất là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thanh M).

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại khu phố 6, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 617637 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 25 tháng 7 năm 2005, người sử dụng đất là ông Võ Minh Đ (Đã được cấp đổi mới là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước, thửa đất số: 3, tờ bản đồ số: 57 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 690579, số vào sổ cấp GCN: CH-03237 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2015, người sử dụng đất là ông Võ Minh Đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 01/12/2017, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty cổ phần đầu tư phát triển chăn nuôi và trang trại C chịu 57.885.174 (Năm mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi lăm ngàn, một trăm bảy mươi bốn) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 57.098.052 (Năm mươi bảy triệu, không trăm chín mươi tám ngàn, không trăm năm mươi hai) đồng theo biên lai thu số: AA/2014/0006397 ngày 02/3/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mạnh Cường